

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 91/2025/TLST- DS ngày 11 tháng 6 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng T; địa chỉ trụ sở chính: phường S, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:* ông Trương Văn Q, ông Nguyễn Hồng Đ, ông Quách Văn T, ông Bùi Trần H - cán bộ Ngân hàng T; địa chỉ: phường Đ, Thành phố Hà Nội - là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền số 229509.25 ngày 19/8/2025).

- **Bị đơn:** anh Nguyễn V sinh năm 1992; địa chỉ, xã A, Thành phố Hà Nội.

**Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

1. Tính đến hết ngày 06/9/2025, anh Nguyễn V còn nợ Ngân hàng T số tiền là 434.998.951 đồng (bốn trăm ba mươi tư triệu chín trăm chín mươi tám nghìn chín trăm năm mươi một đồng), trong đó:

- Nợ theo Hợp đồng tín dụng số 3087270.23 ngày 16/02/2023 là 360.050.972 đồng (trong đó: nợ gốc: 315.170.826 đồng, nợ lãi: 12.402.021 đồng, nợ lãi quá hạn: 32.478.125 đồng).

- Nợ theo Đơn đề nghị phát hành thẻ tín dụng ngày 23/5/2023 là 74.947.979 đồng (trong đó: nợ gốc: 47.299.387 đồng, nợ lãi: 10.781.187 đồng, tiền phí: 16.867.405 đồng).

2. Chậm nhất ngày 30/9/2025, anh Nguyễn V có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng T số tiền 434.998.951 đồng (bốn trăm ba mươi tư triệu chín trăm chín mươi tám nghìn chín trăm năm mươi một đồng), trong đó:

- Nợ theo Hợp đồng tín dụng số 3087270.23 ngày 16/02/2023 là 360.050.972 đồng (trong đó: nợ gốc: 315.170.826 đồng, nợ lãi: 12.402.021 đồng, nợ lãi quá hạn: 32.478.125 đồng).

- Nợ theo Đơn đề nghị phát hành thẻ tín dụng ngày 23/5/2023 là 74.947.979 đồng (trong đó: nợ gốc: 47.299.387 đồng, nợ lãi: 10.781.187 đồng, tiền phí: 16.867.405 đồng).

Anh Nguyễn V tiếp tục trả tiền lãi phát sinh cho Ngân hàng T từ ngày 07/9/2025 cho đến khi trả hết nợ gốc với mức lãi theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 3087270.23 ngày 16/02/2023 và Đơn đề nghị phát hành thẻ tín dụng ngày 23/5/2023 với Ngân hàng T.

Trường hợp đến hạn trả nợ mà anh Nguyễn V không trả được nợ hoặc trả không đầy đủ theo như thỏa thuận, thì Ngân hàng T có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản mà anh Nguyễn V đã thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng T.

Tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 2162496.23 ngày 16/02/2023 là: xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI, loại XPANDER MT; Biển kiểm soát 35A-334.02; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 35 000552 do Công an huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình cấp ngày 13/02/2023 mang tên anh Nguyễn V.

Trường hợp số tiền thu từ xử lý tài sản bảo đảm không đủ trả nợ thì anh Nguyễn V phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng T cho đến khi trả hết nợ.

3. Về án phí: anh Nguyễn V phải nộp 10.699.979 đồng (mười triệu sáu trăm chín mươi chín nghìn chín trăm bảy mươi chín đồng) án phí dân sự sơ thẩm; Ngân hàng T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho Ngân hàng T số tiền 9.500.000 đồng (chín triệu năm trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0000718 ngày 11/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”./.*

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 1-Ninh Bình;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKND tỉnh Ninh Bình;
- Lưu hồ sơ, VP Tòa án.

**THẨM PHÁN**

**Vũ Thị Hiền**